A.22 Kinh Chủng Đức

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

22. KINH CHỦNG ĐỨC Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng đông đủ đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vi, đều trú tại nước Ương-già. Sau khi du hóa nhân gian, Phật và đại chúng đến nghỉ bên bờ hồ Già-già, thuộc thành Chiêm-bà. Lúc đó, có vị Bà-la-môn tên Chủng Đức cũng ở tại thành Chiêm-bà. Thành này, dân cư đông đúc, giàu sang và phúc lạc, do Vua Ba-tư-nặc phong cho Bà-la-môn Chủng Đức để lo cúng tế Phạm thiên. Bà-la-môn này từ bảy đời trở lại, cha mẹ đều chân chánh, không bị ai khinh hủy. Ông là người đọc tụng thông suốt ba bộ Phệ-đà? phân biệt rành rẽ mọi loại kinh sách khác và dù cho lý sâu nghĩa ẩn, ông cũng đều thấu triệt. Hơn nữa, ông rất giỏi về khoa xem tướng bậc đại nhân và đoán xem việc tốt, xấu, cùng thông thạo các nghi lễ tế tự. Đệ tử của ông có năm trăm người, ông thường xuyên truyên dạy chăng hê bỏ bê. Các Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ trong thành Chiêm-bà được nghe có đức Sa-môn Cù-đàm dòng dối Thích-ca xuất gia tu hành, đã thành đạo quả hiện đang từ nước Ương-già du hóa khắp trong thiên hạ, đến bờ hồ Già-già thuộc thành Chiêm-bà, tiếng tăm vị này thật là lừng lẫy, khắp trong thiên hạ đều nghe truyền tụng: uSa-môn Cù-đàm là bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu, Ngài đã tự tu chứng giữa hàng trời, người, ma cùng thiên ma? Sa-môn? Bà-la-môn và vì họ thuyết pháp. Giáo pháp Ngài chỗ đầu, chỗ giữa và chỗ cuối đều chân chánh, nghĩa lý đầy đủ, Phạm hạnh thanh tinh. Đối với vị Chân Nhân như vậy, cần đến yết kiến. Nay chúng ta nên đến để gặp Ngài." Nghĩ như thế xong, họ bèn từng nhóm theo nhau đến nơi đức Phật ngự. Chính trong lúc đó? Bà-la-môn Chủng Đức đứng trên lầu cao, từ xa trông thấy mọi người theo nhau đi ra từng đoàn, muốn biết họ đến đâu. Thi giả thưa: Con nghe có đức Cù-đàm dòng dõi Thích-ca, xuất gia tu hành đã thành đạo quả từ nước Ương-già, Ngài đi hóa đạo khắp trong thiên hạ, đến bên hồ Già-già thuộc thành Chiêm-bà. Tiếng tăm Ngài thật là lẫy lừng khắp trong thiên hạ: "Ngài là bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu, Ngài đã tự tu chứng giữa hàng trời, người, ma cùng thiên ma, Sa-môn, Bà-la-môn và vì họ thuyết pháp. Giáo pháp Ngài chỗ đầu, chỗ giữa, chỗ cuối đều chân chánh,

nghĩa lý đầy đủ, Phạm hạnh thanh tịnh. Các Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ ở trong thành Chiêm-bà này họp thành từng đoàn, theo nhau đinh đến yết kiến Sa-môn Cu-dam.^ Bấy giờ, Bà-la-môn Chủng Đức nghe thế liền bảo thị giả: Ngươi hãy mau theo lời ta đến bảo với họ rằng: Hãy đợi chốc lát ta sẽ đến để cùng đi đến chỗ Sa-môn Cù-đàm! Thị giả liền đem lời Chủng Đức đến bảo mọi người: Xin các Tôn giả tạm nghỉ chốc lát5 Tôn giả Chủng Đức sẽ đến và cùng đi với quý Tôn giả đến chỗ Sa-môn Cù-đàm! Mọi người nghe xong, nói với thị giả: Ngươi hãy mau vê thưa với Bà-la-môn Chủng Đức răng nay là lúc nên cùng nhau đi! Thị giả về thưa: Các vi ấy bảo rằng nay chính là lúc nên cùng đi. Bà-la-môn Chủng Đức liền đi xuống lầu, ra đứng ở cửa giữa. Bấy giờ, năm trăm Bà-la-môn đệ tử vì có chút việc tụ tập ở nơi cổng, thấy Bà-la-môn Chủng Đức đều đứng dậy chào đón và hỏi: Đại Bà-la-môn! Ngài định đi đến đâu?

Chủng Đức trả lời: Có vi Sa-môn Cù-đàm? dòng dõi Thích-ca, xuất gia tu hành, chứng thành đạo quả, từ nước của Ngài đi đến Ương-già hóa độ khắp trong thiên hạ, đến hồ Già-già thuộc nước Chiêm-bà. Tiếng tăm vị này thật là lẫy lừng khắp trong thiên hạ: “Ngài là bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu, Ngài đã tự tu chứng giữa hàng trời, người, ma cùng thiên ma, Sa-môn9 Bà-la-môn và vì họ thuyết pháp. Giáo pháp Ngài chỗ đầu, chỗ giữa, chỗ cuối đều chân chánh, nghĩa lý đầy đủ, Phạm hạnh thanh tjnh." Với bậc Chân Nhân danh tiếng như thế, cần nên đến yết kiến. Ta định đến gặp Ngài. Bấy giờ, năm trăm Bà-la-môn liền thưa: Ngài chớ đến gặp. Vì sao vậy? Vị ấy nên đến đây. Ngài chớ nên đến đó. Nay đại Bà-la-môn, cha mẹ từ bảy đời đên nay đêu chân chánh, chăng bị một ai khinh hủy. Nếu ngài đã được như thế, vị kia phải đến ngài; ngài không đến vị kia. Hơn nữa, đại Bà-la-môn đọc tụng thông suốt ba bộ Phệ-đà, phân biệt rành rẽ mọi loại kinh sách, sách vở thế gian dù với loại ý sâu, nghĩa ẩn, cũng đều thông thạo tất cả, ngài còn giỏi về môn xem tướng bậc đại nhân, đoán biết được các hiện tượng tốt xấu, rành rẽ các môn nghi lễ tế tự. Nếu ngài đã thành tựu được như thế, vị ấy phải đến ngài; ngài không phải đến vị ấy. Vả lại, đại Bà-la-môn dáng mạo đoan chánh, giống như sắc tướng của Phạm thiên. Ngài đã thành tựu như thế, vị ấy đến ngài; ngài không đến vi ấy. Lại nữa,

22. KINH CHỦNG ĐỨC 305

đại Bà-la-môn có giới đức tăng thượng, thành tựu trí tuệ. Ngài đã thành tựu như thê, vị ây nên đên ngài; ngài không đên vi ây. Lại nữa đại Bà-la-môn nói năng hòa dịu, biện tài đầy đủ, nghĩa lý thanh tịnh. Ngài đã thành tựu như thế, vị ấy phải đên ngài; ngài không nên đên vị ây. Lại nữa, đại Bà-la-môn là vi thây lớn của nhiêu đệ tử. Ngài đã thành tựu như thê, vi ây phải đên ngài; ngài không nên đên vị ây. Lại nữa, đại Bà-la-môn thường dạy dô năm trăm đệ tử Bà-la-môn. Ngài đã thành tựu như thế, vị ấy phải đến ngài; ngài không nên đến vị ấy. Lại nữa, đại Bà-la-môn được học giả bốn phương đều đến thăm hỏi về các cách thức kỹ thuật tế lễ, ngài đều giải đáp đầy đủ. Ngài đã thành tựu như thế, vị ấy phải đến ngài; ngài không nên đến vi ấy. Lại nữa, đại Bà-la-môn được Vua Ba-tư-nặc và Vua Bình-sa cung kính, cúng dường. Ngài đã thành tựu như thế, vi ây phải đên ngài; ngài không nên đên vị ây. Lại nữa, đại Bà-la-môn giàu có, tiền bạc, kho báu đầy dẫy. Ngài đã thành tựu như thế, vị ấy phải đến ngài; ngài không nên đến vị ấy. Lại nữa, đại Bà-la-môn có trí tuệ sáng suốt, nói năng trôi chảy, không hề khiếp nhược. Ngài đã thành tựu như thế, vị ấy phải đến ngài; ngài không nên đến vị ấy. Bấy giờ, Chủng Đức bảo: -Đúng thế, đúng the! Đúng như lời các ông nói, ta có đủ các công đức ấy, chớ chẳng phải không. Thế nhưng, các ông hãy nghe ta kể công đức của Sa- môn Cù-đàm, chúng ta phải đến vị ấy, vị ấy không nên đến chúng ta. Sa-môn Cù-đàm? cha mẹ chân chánh, suốt bảy đời chẳng bị một ai khinh hủy. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm dung mạo đoan chánh, sanh trưởng trong dòng Sát- đế-lợi. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm sanh ở nơi tôn quý, chọn đường xuất gia. Ngài đã thành tựu như thê, ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa- môn Cù-đàm quang sắc đầy đủ, dòng họ chân chánh, xuất gia tu đạo. Ngài đã thành tựu như thê, ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm sanh ở nhà

giàu có, oai lực rất lớn, chọn đường xuất gia. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến với Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có đây đủ giới hạnh của bậc Hiên thánh, thành tựu trí tuệ. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm rất khéo léo về lời nói nhu nhuyến, hòa nhã. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm là vị Đạo sư có đông đảo đệ tử. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm diệt hẳn ái dục, tâm không vọng động, lo sợ đã trừ, không bị hốt hoảng, hoan hỷ hài hòa, gặp người ca ngợi thì khéo giảng về nghiệp và nghiệp báo, không hủy báng đạo khác. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm thường được Vua Ba-tư-nặc và Vua Bình-sa

kính lễ, cúng dường. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm được Bà-la-môn Phất-già-la-ta-la kính lễ, cúng dường, lại được Phạm Bà-la-môn, Bà-la-môn Đa-lợi-già, Bà-la-môn Cứ-xỉ, Bà-la-môn Thủ-ca-ma-nạp-đô-da-tử gặp gỡ và cúng dường. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa- môn Cù-đàm được các đệ tử Thanh văn thờ phụng, lễ kính, cúng dường, lại được chư thiên, ma cung kính, được đòng họ Thích, Câu-lợi, Minh-ninh? Bạt- kỳ, Mạt-la và Tô-ma đều tôn phụng. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm còn truyên tam quy, ngũ giới cho Vua Ba-tư-nặc và Vua Bình-sa. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm còn truyền tam quy, ngũ giới cho nhóm Bà-la-môn Phất-già-la-ta-la. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm cỏ đệ tử thọ tam quy, ngũ giới, có chư thiên, họ Thích, Câu-lợi... thọ tam quy, ngũ giới. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm trong khi du hành được mọi người cung kính, cúng dường. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đến những thành quách, xóm làng nào, được người ở đó cúng dường. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đến những nơi nào, chỗ ấy quỷ thần, phi nhơn không xúc chạm, quấy nhiễu. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đến chỗ nào, người dân chỗ ấy đều thấy ánh sáng, nghe được nhạc trời. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài, Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù- đàm đến chỗ nào mà khi muốn rời khỏi, người chỗ ấy đều nhớ tiếc, khóc lóc mà tiễn đưa. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm khi mới xuất gia, cha mẹ khóc lóc, thương nhớ, luyến tiếc. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm xuất gia lúc tuổi còn trẻ? xả bỏ trang sức, voi, ngựa tốt, xe báu, ngũ dục, anh lạc. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm bỏ ngôi vi Chuyển Luân mà chọn đường xuất gia. Nấu Ngài ở đời thì làm vua bốn thiên hạ, thống lãnh nhân dân, chúng ta đều thuộc dân của Ngài. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây.

Lại nữa, Sa-mon Cù-đàm hiểu rõ pháp cao siêu, có thể thuyết giảng cho người, lại có thể đối đáp cùng Phạm thiên. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm có đầy đủ ba mươi hai tướng. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm trí tuệ thông đạt? không có khiếp nhược. Ngài đã thành tựu như thế, ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây.

Vị Cù-đàm ấy, nay đã đến bên hồ Già-già thuộc thành Chiêm-bà. Đối với ta, Ngài thật tôn quý, lại là vị khách quý mà ta nên đến thăm. Bấy giờ, năm trăm Bà-la-môn thưa với Chủng Đức: —Lạ thay! Hay thay! Công đức của vị ấy đạt đến như thế ư? Nếu Ngài thành tựu một trong những công đức ấy thì chúng ta cũng cần phải đến, huống chi nay Ngài đã thành tựu đầy đủ các công đức đó. Chúng ta nên cùng nhau đến thăm hỏi Ngài. Chủng Đức đáp: -Nếu các ông muốn di, nên biết rằng đây là lúc nên đi. Chủng Đức liền cho thắng cỗ xe báu cùng năm trăm Bà-la-môn, và các Bà- la-môn, trưởng giả, cư sĩ của thành Chiêm-bà vây quanh trước sau mà đi đến hồ Già-già. Đi được chẳng bao lâu, lại tự nghĩ: “Nếu ta hỏi Sa-môn Cù-đàm mà không đúng ý Ngài, Sa-môn Cù-đàm sẽ trách ta mà bảo ta nên hỏi thế này mà không nên hỏi thế kia. Mọi người nghe được sẽ bảo ta là không có trí thì có hại cho thanh danh của ta. Nếu Sa-môn Cù-đàm hỏi ta mà ta đáp không đúng ý Ngài thì Ngài sẽ trách ta và bảo ta nên đáp như thế này, không nên đáp như thế kia. Mọi người nghe được thì sẽ bảo ta là không có trí thì có hại cho thanh danh của ta. Nếu ta im lặng mà về thì mọi người sẽ bảo ta là kẻ không biết gì, không nên đến chỗ Cù-đàm thì có hại cho thanh danh của ta. Nếu Sa-môn Cù-đàm hỏi ta vê giáo pháp của Bà-la-môn, ta có thê đáp đây đủ, đúng theo ý Ngai.” Bấy giơ, Chủng Đức ở bên hồ Già-già nghĩ như thế, liền đi lên trước, xuống xe đi bộ, đến chỗ Thế Tôn, thăm hỏi rồi ngồi xuống một bên. Bấy giờ, các Bà- la-môn, trưởng giả, cư sĩ thành Chiêm-bà? người thì lễ Phật rồi ngồi xuống, người thì hỏi thăm rồi ngồi xuống, người thì xưng tên rồi ngồi xuổng, người thì chắp tay vái Phật rồi ngồi xuống, người thì im lặng rồi ngồi xuống. Khi mọi người ngồi xuống xong, đức Phật biết được ý nghĩ trong tâm của Bà-la-môn Chủng Đức nên bảo ông: Tùy ý, ông muốn hỏi gì thì hỏi! Đức Phật hỏi Chủng Đức: Bà-la-môn các ông đã thành tựu những pháp nào? Cứ nói thành thật, chớ có hư vọng! Bấy giờ, Chủng Đức im lặng, tự suy nghĩ: "Thật kỳ thay, thật lạ thay! Sa-môn Cù-đàm có đại thần lực, thấy được tâm của người, có thể tùy theo ý nghĩ của ta mà hỏi ta.” Rồi Bà-la-môn Chủng Đức ngồi ngay ngắn, nhìn khắp đại chúng, hoan hỷ mỉm cười, rồi đáp lời đức Phật: Bà-la-môn chúng tôi thành tựu năm pháp, điều chúng tôi nói là thành thật, không hư dối. Năm pháp đó là gì? Một là cha mẹ từ bảy đời đến nay đều chân chánh, không bị người khác khinh hủy. Hai là tụng đọc ba bộ Phệ-đà thông suốt, có

thể hiểu rõ được các kinh sách. Sách về thế gian thâm áo không chỗ nào không thông su6t, giỏi vê thuật xem tướng bậc đại nhân, biêt rõ thời vận tót, xâu và các nghi thức tê lê. Ba là có dung mạo đoan chánh. Bôn là giữ giới đây đủ. Năm là trí tuệ thông đạt. Đó

là năm pháp. Thưa đức Cù-đàm? Bà-la-môn thành tựu năm pháp này, lời tôi là thành thật, không hư dối. Đức Phật dạy: Này Chủng Đức, lành thay! Nếu có Bà-la-môn nào, bỏ đi một pháp mà thành tựu bốn pháp trong năm pháp ấy, và bảo rằng mình nói thành thật, không hư dối? có thể được gọi là Bà-la-môn chăng? Chủng Đức bạch đức Phật: Thưa được! Vì sao như thế? Vì thọ sanh thì có đáng kể gì! Nếu Bà-la-môn đọc tụng ba bộ Phệ-đà thông suốt, phân biệt rõ ràng các loại kinh thu, sách vở của thế gian dù thâm áo không có chỗ nào không thông suốt, lại giỏi về khoa xem tướng bậc đại nhân, biết rõ thời vận tốt xấu, biết nghi lễ tế tự, dung mạo đoan chánh, giữ giới đầy đủ, trí tuệ thông đạt. Có được bốn pháp ấy, lời nói thành thật, không hư dối, gọi là Bà-la-môn. Đức Phật bảo Chủng Đức: Z r —Hay thay, hay thay! Nêu trong bôn pháp này, bỏ đi một pháp, thành tựu ba pháp kia, lời nói cũng thành thật, không hư dối, gọi là Bà-la-môn được chăng? Chủng Đức bạch: Thưa được! Vì sao vậy? Vì thọ sanh và phúng tụng thì có đáng kể gì! Nếu Bà-la-môn có dung mạo đoan chánh, giữ giới đầy đủ, trí tuệ thông đạt. Có được ba pháp này, lời nói thành thật, không hư dối, có thể gọi là Bà-la-môn. Đức Phật bảo: Hay thay, hay thay! Nếu trong ba pháp ấy, bỏ đi một pháp, thành tựu hai pháp kia thì thế nào? Như thế, lời nói cũng chí thành, không hư dối, có thể gọi là Bà-la-môn được chăng? Thưa được! Vì sao vậy? Vì thọ sanh, phúng tụng và đoan chánh có đáng kể gì. Bấy giờ, năm trăm Bà-la-môn đều cất tiếng bảo với Bà-la-môn Chủng Đức: -Tại sao lại phê bác thọ sanh, phúng tụng và dung mạo mà cho đó là vô dụng? Đức Thế Tôn liền bảo năm trăm Bà-la-môn: Nêu Bà-la-môn Chủng Đức có dung mạo xâu xí, không có dòng dõi, đọc tụng không thông suốt, không có trí tuệ, biện tài, khéo đáp, không thể nói chuyện cùng Ta thì các ông hãy nói. Còn nếu Chủng Đức có dung mạo đoan chánh, đầy đủ dòng dõi, đọc tụng thông suốt, trí tuệ biện tài, khéo léo vấn đáp, đủ để cùng Ta bàn luận nghĩa lý thì các ông hãy im lặng mà nghe ông ta nói.

22. KINH CHỦNG ĐỨC 309

Bấy giờ, Bà-la-môn Chủng Đức bạch Phật: Xin đức Cù-đàm hãy tạm dừng một lát! Con xin có đôi lời giảng dạy cho những người này! Bà-la-môn Chủng Đức liền bảo với năm trăm Bà-la-môn: Thanh niên Ương-già hiện đang ở trong chúng này là cháu ngoại của ta, các ông có thấy không? Nay đại chúng cùng nhau tụ tập nơi đây chỉ trừ đức Cù-đàm có dung mạo đoan chánh, ngoài ra không ai bằng thanh niên ương-già ấy. Nhưng ương-già sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vô lễ, dối trá, lường gạt, lấy lửa đốt người, bỏ đạo, làm ác. Này các Bà-la-môn, các tội lỗi của thanh niên Ương-già này đã đầy đủ, thế thì việc tụng đọc và đoan chánh rốt cuộc có đáng kể gì! Lúc đó, năm trăm Bà-la-môn im lặng không đáp. Chủng Đức bạch Phật: Nếu giữ giới đầy dử, trí tuệ thông đạt, lời nói chí thành, không hư dối, có thể gọi là Bà-la-môn vậy. Đức Phật dạy: Lành thay, lành thay! Này Chủng Đức, ý ông thế nào? Nếu trong hai pháp này, bỏ đi một pháp mà thành tựu pháp kia, lời nói cũng thành thật, không hư dối, có thể gọi là Bà-la-môn chăng? Thưa không! Vì sao vậy? Vì giới hạnh là trí tuệ, trí tuệ là giới hạnh. Có giới hạnh, có trí tuệ, lời nói mới thành thật, không hư dối. Tôi gọi đó là Bà-la-môn. Đức Phật dạy: Lành thay, lành thay! Theo như ông nói có giới hạnh thì có trí tuệ, có trí tuệ thì có giới hạnh. Giới hạnh có thể làm thanh tịnh trí tuệ, trí tuệ có thể làm thanh tịnh giới hạnh. Này

Chủng Đức như người rửa tay, tay phải, tay trái đều cần nhau. Tay trái làm sạch tay phải, tay phải làm sạch tay trái. Đây cũng thế, có trí tuệ thì có giới hạnh, có giới hạnh thì có trí tuệ. Giới hạnh làm thanh tịnh trí tuệ, trí tuệ làm thanh tịnh giới hạnh. Này Bà-la-môn, người có đủ giới hạnh và trí tuệ, Ta gọi là Tỳ-kheo. Bấy giờ, Bà-la-môn Chủng Đức bạch Phật: Giới hạnh là gì? Đức Phật dạy: Hãy nghe cho kỹ, hãy nghe cho kỹ và hãy khéo suy nghĩ, Ta sẽ phân tích từng điểm cho ông rõ! Thưa vâng, con mong muốn được nghe! Lúc đó, đức Phật bảo với Bà-la-môn: Nếu Như Lai xuất hiện ở đời, bậc ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn; giữa chư thiên, loài người, Sa-môn, Bà-la-môn, tự

mình chứng ngộ, thuyết pháp cho tha nhân, lời nói ban dâu, ở giữa và cuôi cùng đều chân chánh, nghĩa lý đay đủ? Phạm hạnh thanh tịnh. Nêu trưởng giả hoặc con của trưởng giả nghe được pháp này, tín tâm được thanh tịnh; có tín tâm thanh tịnh rồi, nên quán sát như vầy: “Tại gia thật là khó, ví như gông cùm, muốn tu Phạm hạnh cũng không thể được. Nay ta nên cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu Qua thời gian sau, người kia lìa bỏ tài sản, gia nghiệp, nhà cửa, xa lìa thân tộc, mặc ba pháp y, bỏ những trang sức đẹp, tụng đọc đây đủ giới luật Tỳ-kheo9 từ bỏ sát sanh, không sát sanh cho đến việc thực hiện Tứ thiên của tâm pháp, đăc được hoan hỷ, an lạc. Tại sao như vậy? Đây là do tinh cần, chuyên niệm không quên, thích độc cu, nhàn tịnh mà được vậy. Bà-la-môn chính là đầy đủ giới hạnh. Chủng Đức lại hỏi: - Thế nào là trí tuệ? Đức Phật dạy: Nếu vị Tỳ-kheo dùng sự thanh tinh, không cấu uế, nhu nhuyến, dễ điều phục của định tâm mà trụ vào định Bát động, cho đên khi được Tam minh, trừ bỏ vô minh, phát sanh trí tuệ, diệt trừ tối tăm, sanh Lậu tận trí, phát xuất từ ánh sáng đại pháp. Tại sao vậy? Đấy là do tinh cần, chuyên niệm không quên, thích độc cu, nhàn tinh mà được vậy. Này Bà-la-môn, đó là trí tuệ đầy đủ. Bà-la-môn Chủng Đức bạch đức Phật: Nay con xin quy y Phật, Pháp và Thánh chúng, cúi mong đức Thế Tôn cho con được làm iru-bà-tắc trong Chánh pháp! Từ nay về sau, cho đến lúc chết, con không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không dối gạt, không uống rượu. Bà-la-môn Chủng Đức nghe đức Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.